





NỘI DUNG



THÔNG TIN CHUNG



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



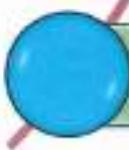
BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



QUẢN TRỊ CÔNG TY



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

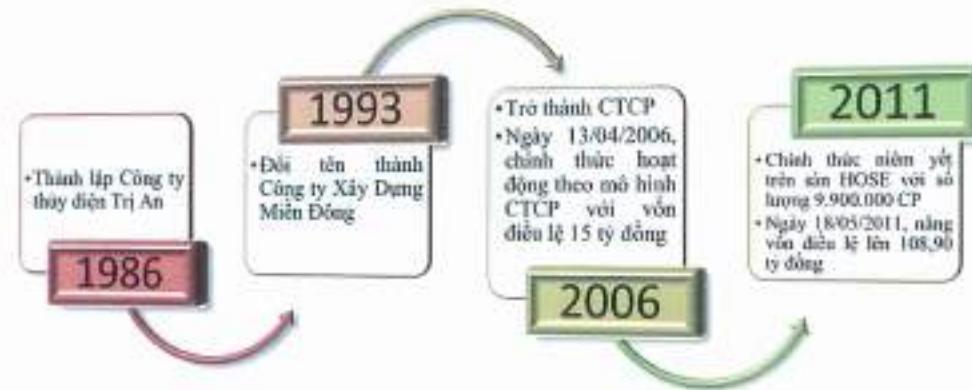
LTHÔNG TIN CHUNG.

1.Thông tin khái quát

Tên giao dịch:	CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
Địa chỉ:	Đường Số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	số 3600256545 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần thứ 12 ngày 07/01/2021.
Vốn điều lệ:	108.890.310.000 vnd
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	149.850.207.999 vnd
Số điện thoại:	0251.3836371
Fax:	0251.3836194
Website:	mjendong.com.vn
Mã cổ phiếu	MDG



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:



CÁC CHỨNG NHẬN TIÊU BIỂU:



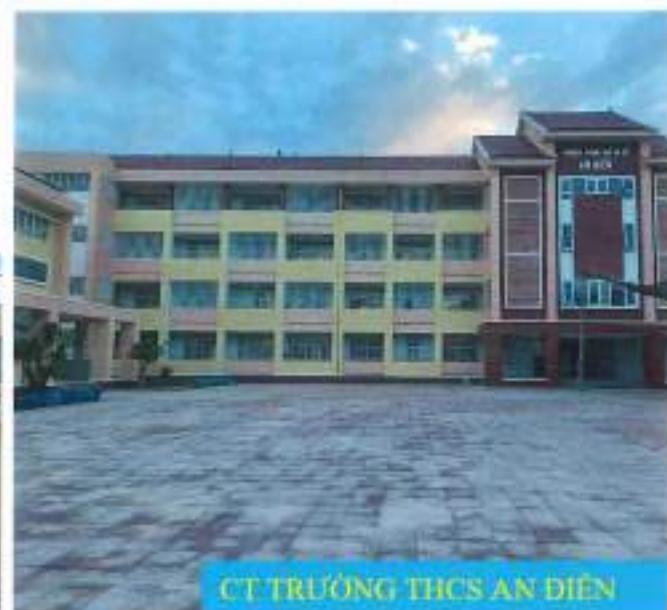
2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BẢN KINH DOANH

2.1. Ngành nghề kinh doanh

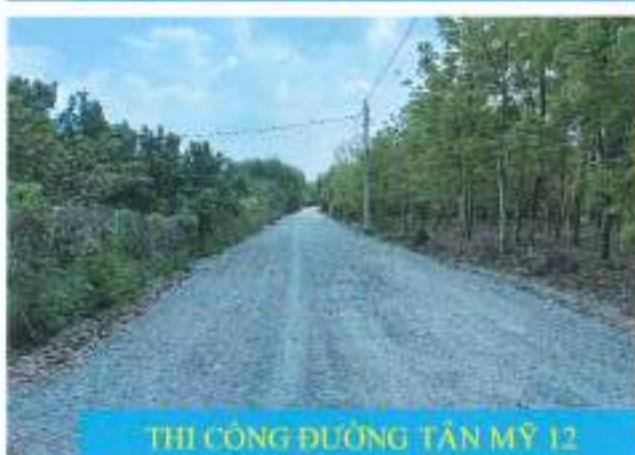
Xây lắp



CÔNG TY TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÌNH PHƯỚC



CÔNG TY TRƯỜNG THCS AN DIỆN



THI CÔNG ĐƯỜNG TÂN MỸ 12



CÔNG TY TNHH HỘ KHẨU HUYỆN BẮC TÂN UYÊN

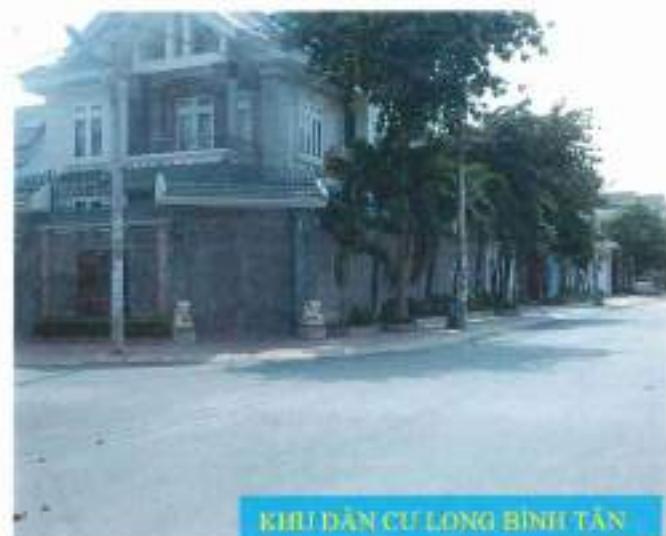


CÔNG TY TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

Hoạt động khai thác chế biến và kinh doanh vật liệu xây dựng



Kinh doanh bất động sản, nhiên liệu và kinh doanh khác



2.2. Địa bàn kinh doanh



3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1. Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Miền Đông tổ chức mô hình quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp như sau:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Tổng giám đốc

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

* Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:

Cơ cấu bộ máy quản lý công ty bao gồm:

- Ban Tổng giám đốc gồm 03 người: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng
- Phòng, ban chuyên môn: 03 phòng ban gồm Phòng Nhân sự, Phòng Tài chính, Phòng Kinh tế-Kỹ thuật.
- Chi nhánh trực thuộc: Xí nghiệp SX đá Miền Đông.
- Ban Dự án: các Ban Chỉ huy tại các công trình.

*Công ty liên kết

- Công ty Cổ phần Miền Đông Đầu tư - Hạ tầng
Địa chỉ: KP3, P.Long Bình Tân, Tp.Biên Hòa, Đồng Nai.
- Công ty TNHH Đầu tư – Xây dựng Miền Đông 3.
Địa chỉ: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Sử dụng nguồn vốn, lao động, công nghệ tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh tạo ra lợi nhuận, gia tăng lợi tức cho các cổ đông và tích lũy để phát triển công ty.

- Tạo ra nền tảng kinh doanh vững chắc, góp phần đem lại lợi ích kinh tế cho xã hội, đóng góp ngân sách cho nhà nước, tạo việc làm cho người lao động, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động.

5. CÁC RỦI RO

5.1. Rủi ro về kinh tế

Với lĩnh vực hoạt động chính là xây lắp, khai thác và kinh doanh vật liệu xây dựng, mọi hoạt động của công ty chịu ảnh hưởng của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới. Năm 2021 tình hình kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại với diễn biến phức tạp và khó lường. Các công trình xây dựng buộc phải tạm ngừng thi công để tập trung vào công tác phòng chống dịch.

Dịch bệnh làm cho chuỗi cung ứng hàng hoá bị đứt gãy, ứn tắc, đặc biệt là về lưu thông hàng hoá giữa các địa phương, việc giao thương bị gián đoạn trong thời gian dài, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp trong nước.

5.2. Rủi ro về nguồn vốn, thanh toán, thu hồi công nợ

Mặc dù tình hình kinh tế trong nước có chuyển biến tích cực vào đầu năm nhưng các doanh nghiệp vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn khi các công trình xây lắp, đặc biệt là công trình vốn tư, chủ đầu tư giải ngân chậm cho nhà thầu, các dự án bất động sản khó khăn về huy động nguồn vốn, nguy cơ phát sinh nợ khó đòi dẫn tới khó khăn trong công tác cân đối nguồn tài chính để đảm bảo cho thi công và sử dụng cho các hoạt động đầu tư kinh doanh khác.

Các công trình xây dựng vốn công, do giá xây dựng trong dự toán không theo kịp giá thị trường, thời gian thi công các công trình thường kéo dài nên việc giải ngân nguồn vốn chậm, ảnh hưởng đến tình hình tài chính và công tác thu hồi công nợ.

5.3. Rủi ro ngành



Về ngành xây dựng:

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê ngành xây dựng tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng. Hầu hết các chỉ tiêu quản lý Ngành đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể, so với năm 2020, giá trị tăng thêm của ngành Xây dựng là 0,2 - 0,5%. Ngành Xây dựng - một trong những ngành sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật quan trọng của nền kinh tế, đã có đóng góp quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước trong năm 2021, tuy nhiên năm nay do ảnh hưởng của dịch bệnh kéo dài nên chưa thể gánh vác được động lực tăng trưởng kinh tế.

Ngành vật liệu xây dựng:

Tình hình ngành vật liệu xây dựng gặp nhiều khó khăn, do nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng trong năm 2021 giảm mạnh, các công trình xây dựng phải tạm ngưng thi công để chống dịch. Tình hình sản xuất kinh doanh được cải thiện sau khi đợt bùng phát dịch covid – 19 dần được kiểm soát nhưng đã phục hồi chậm do lực cầu đang còn yếu.

Giá cả một số loại vật tư tăng mạnh như: giá dầu tăng 52% lên mức giá 18.800 đồng/lít do nguồn cung khan hiếm và nhu cầu tăng đã trực tiếp làm giá vận chuyển tăng; giá thép xây dựng trên thị trường tăng 14%, hiện giá thép Pomina trong nước tăng từ 15.345 đồng/kg lên 17.273 đồng/kg, giá thép Hòa Phát tăng từ 14.727 đồng/kg lên 16.540 đồng/kg. Giá cát bê tông tăng 5% do nguồn cung khai thác cát khan hiếm. Giá xi măng tăng 7% do giá nguyên liệu đầu vào liên tục tăng, than đá tăng 9,8% do chi phí khai thác tăng, Giá bê tông tươi tăng 3,5%, Giá bê tông nhựa nóng tăng 7,6%, bên cạnh đó còn ghi nhận các mặt hàng như: hóa chất nhu yếu phẩm, cáp điện đều tăng do nhu cầu tăng và nguồn nguyên liệu bị hạn chế. Với biến động tăng về giá, đã làm khó khăn hơn cho quá trình phục hồi nền kinh tế, đặc biệt là ngành Xây dựng, chế biến, vận tải.



5.4. Rủi ro môi trường

Hoạt động sản xuất luôn có những tác động tới môi trường, đặc biệt là các vấn đề như xả thải, ô nhiễm do bụi phát tán, tiếng ồn, nguồn nước,... Nếu không có biện pháp kiểm soát tốt, hạn chế tác động của môi trường sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ của người lao động, của cộng đồng dân cư, gây phản ứng tiêu cực đến tình hình kinh tế xã hội. Để hạn chế rủi ro này, công ty cũng đã tăng cường thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến môi trường, thực hiện đúng theo DTM được phê duyệt tại các dự án, tham vấn và lấy ý kiến cộng đồng dân cư đúng quy định.

5.5. Rủi ro về pháp luật



Hầu hết các doanh nghiệp đều chịu sự chi phối của pháp luật, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp. Công ty CP Miền Đông là một tổ chức niêm yết nên còn chịu thêm sự chi phối của Luật Chứng khoán, ngoài ra hoạt động trong lĩnh vực khai thác đá sẽ chịu ảnh hưởng từ Luật Khoáng sản, Luật đầu tư và các quy định có liên quan khác. Những thay đổi trong hệ thống pháp luật đều ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.6. Rủi ro khác

Do tính chất hoạt động kinh doanh, công ty còn chịu nhiều rủi ro liên quan đến thay đổi chính sách về thuế, chính sách khai thác về tài nguyên, quy định về môi trường,... Ngoài ra còn có một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, ... làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả kinh doanh năm 2021 đạt thấp so với kế hoạch đề ra ở các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận. Doanh thu thực hiện là 210,845 tỷ đồng, đạt 42% kế hoạch, giảm 22% so với cùng kỳ năm 2020, cụ thể : Doanh thu xây lắp đạt 49,218 tỷ đồng, chiếm 23% tổng doanh thu, doanh thu sản phẩm đá xây dựng đạt 130,935 tỷ đồng, chiếm 62% tổng doanh thu, còn lại 15% là doanh thu bất động sản, nhiên liệu và kinh doanh khác.

Lợi nhuận sau thuế đạt 15,715 tỷ đồng, đạt 72,7% so với kế hoạch, tăng 80% so với cùng kỳ năm 2020.

Dự kiến chi trả cổ tức năm 2021 là 10% (1.000đ/CP), đạt 100% kế hoạch.

Bảng 1:Tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2021

Số	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ (TH/KH)
I Các chỉ tiêu SXKD chính						
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	270,761	504,200	210,845	42%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,221	27,016	19,801	73,3%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,750	21,612	15,715	72,7%

Số	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ (TH/KH)
4	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	3,23	4,29%	7,45%	174%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	8,03	20%	14%	72,7%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	847	2.093	1.522	72,7%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VDL	6	10	10	100%
II	Tổng giá trị đầu tư:	Tỷ đồng	19,923	68,000	59,416	87,4%
1	Công tác đền bù mở rộng mỏ đá	Tỷ đồng	15,700	42,850	48,200	112,5%
2	Đầu tư đường vận chuyển Gò Cây	Tỷ đồng	-	15,000	3,356	22,4%
3	Chi phí thuê tư vấn hoàn thành thủ tục cấp phép xuống sâu cote-70m	Tỷ đồng	1,170	0,800	0,000	0,0%
4	Trạm Cân 80 tấn (01 cái)	Tỷ đồng	-	0,500	0,498	99,6%
5	Đầu tư dì dời trạm điện 560KVA	Tỷ đồng	0,546	1,000	1,112	111,2%
6	Trạm bơm nước hầm (01 trạm 200KVA)	Tỷ đồng	-	0,500	0,091	18,2%
7	Đầu tư góp vốn công ty CP KS XD Tiên Phước	Tỷ đồng	2,000	4,900	0,000	0,0%
8	Nhà kho, VP Công ty - XN, PTVT	Tỷ đồng	0,507	0,000	0,036	
9	Lắp máy cắt và tụ bù trung thế	Tỷ đồng		0,500	0,091	18,2%
10	Đầu tư cổ phiếu Cty Miền Đông Hạ Tầng	Tỷ đồng		0,450	0,666	148,0%
11	Đầu tư xây dựng bể xử lý nước thải lô A	Tỷ đồng		1,500	0,924	61,6%
12	Mua xe phục vụ vận chuyển mó	Tỷ đồng			1,718	
13	Đường nội bộ phục vụ bóc phủ khai thác	Tỷ đồng			1,226	
14	Xây dựng mặt bằng sân công nghiệp lắp đặt 02 trạm nghiên mới	Tỷ đồng			1,498	

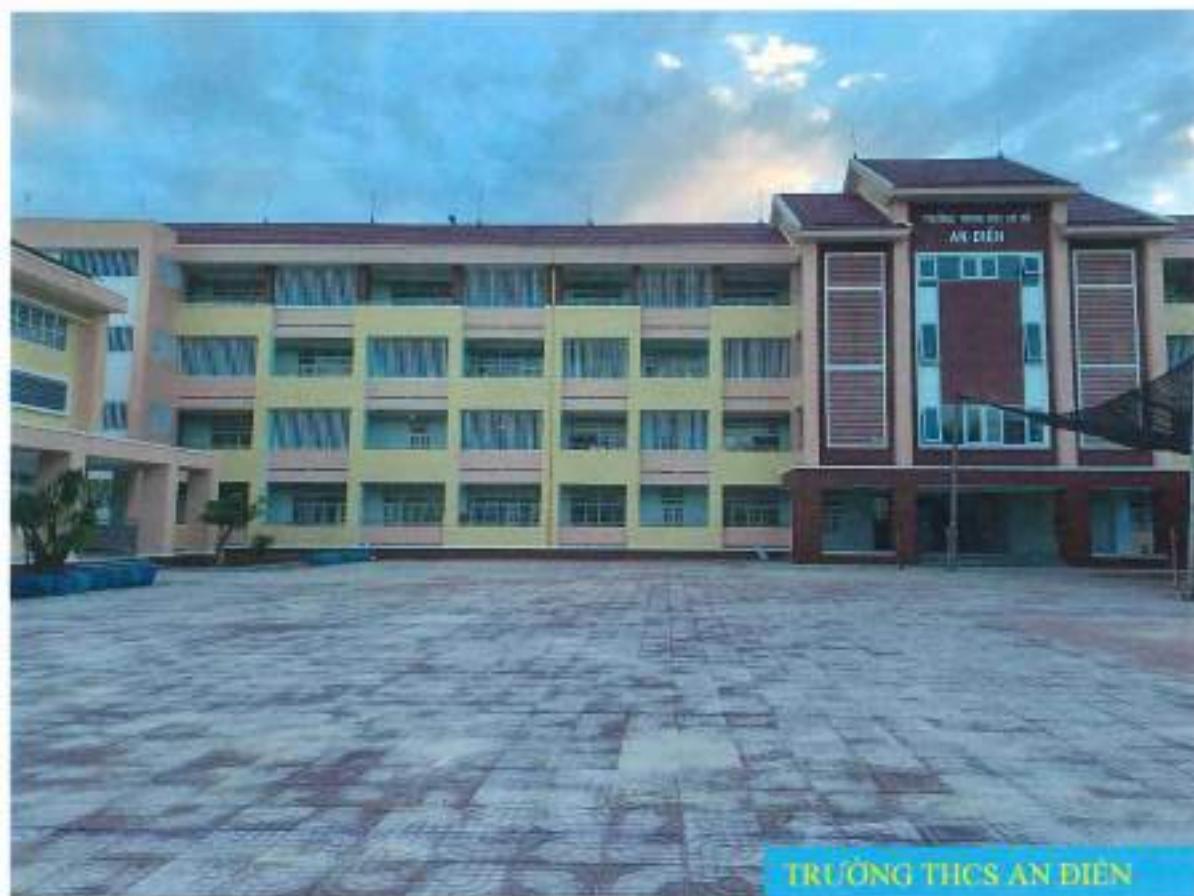
* Linh vực xây lắp

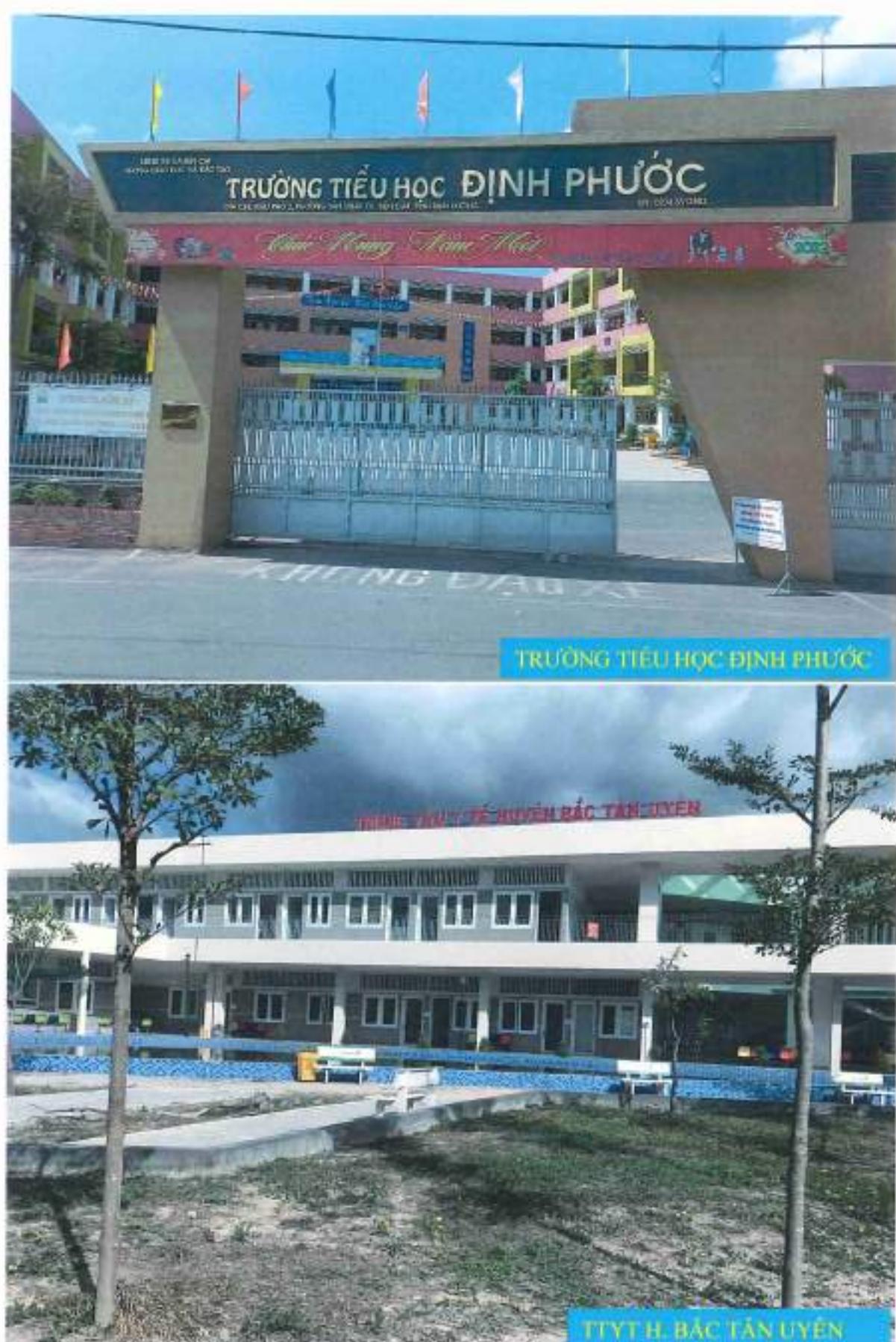
- Hoạt động trong lĩnh vực xây lắp trong năm của công ty không đạt như kỳ vọng, đạt thấp so với kế hoạch đề ra, tỷ lệ đạt 25% kế hoạch năm. Công tác đấu thầu trong năm gấp khó khăn rất lớn, có những thời điểm bị đình trệ do dịch bệnh, phải áp dụng các biện pháp phòng dịch, các công trình dự kiến đưa vào đấu thầu - xây dựng nhưng đã bị trì hoãn. Doanh thu hoạt động xây lắp trong năm chủ yếu đến từ các công trình chuyển tiếp từ năm 2020, và trong năm 2021 trúng gói thầu công trình Tường chắn chùa Viên Giác với giá trị trên 10 tỷ đồng.

- Các công trình xây dựng chịu tác động rất lớn từ dịch bệnh covid-19, đánh giá chung tiến độ xây dựng các công trình đạt yêu cầu và bàn giao cho chủ đầu tư như: Trung tâm y tế Bắc Tân Uyên, Trường THCS Tân Bình, Tường chắn chùa Viên Giác.

- Cuối năm 2021, Công ty trúng thêm 01 gói thầu xây dựng Trung Tâm hành chính Bắc Tân Uyên với giá trị 54 tỷ đồng sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thi công chuyển tiếp sang năm 2022.

- Một số hình ảnh công trình xây dựng đã hoàn thành đưa vào sử dụng:







TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

- Về những vấn đề tồn tại tại dự án Long Bình Tân: Hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến công tác sang tên, chuyển nhượng các nền đất tại lô A-KP3, Long Bình Tân đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đổi với các nền đất đã bán và kinh doanh tiếp tục các nền đất còn lại.

- Trong năm công ty đã bán ra thị trường 01 căn Võ Đinh, còn lại 03 căn đang tiếp tục kinh doanh.

- Trong năm công ty cũng đã liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền từng bước tháo gỡ các vướng mắc còn tồn tại tại các dự án Bất động sản.

- Hoạt động kinh doanh nhiên liệu vẫn tập trung vào các khách hàng là thầu phụ của Xí nghiệp Đá, giá dầu trong năm biến động giảm mạnh, chiết khấu ở mức cao góp phần tăng hiệu quả cho lĩnh vực kinh doanh nhiên liệu.

*Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD

- Công tác sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng trong năm 2021 không đạt như kỳ vọng, việc khai thác cung cấp đá nguyên liệu cho máy nghiền hoạt động cũng có thời điểm gặp khó khăn, diện tích khai thác mỏ ngày càng thu hẹp, công tác đền bù đất để mở rộng mỏ bị vướng do chưa thương thảo thoả thuận được giá mua.

- Phối hợp cùng với chính quyền địa phương triển khai thực hiện phương án đền bù giải phóng mặt bằng để triển khai thi công tuyến đường Gò Cây đầu nối với đường Đất Cuốc – Thủ Biên. Việc đền bù mở tuyến đường Gò Cây với kỳ vọng sẽ thúc đẩy công tác sản xuất kinh doanh đường bộ, góp phần thuận lợi thực hiện doanh thu kế hoạch, trong quá trình triển khai thực hiện bị chậm lại do còn một số hộ dân chưa thoả thuận được giá đền bù.

- Triển khai thi công nâng cấp đường Tân Mỹ 12 để đưa vào hoạt động lưu thông hàng hoá, góp phần đẩy nhanh tiêu thụ sản phẩm và tăng doanh thu.

- Sản lượng hàng tồn kho cũng có những thời điểm tăng lên làm phát sinh thêm chi phí di dời đá, máy nghiền buộc phải luân phiên hoạt động sản xuất để cầm chừng.
- Diện tích mỏ huy động vào khai thác còn hạn chế, ranh mỏ còn nhiều chỗ gấp khúc gây khó khăn và tốn thất thoát đá.
- Việc khai thác đá loại 1 có thời điểm khó khăn, nhất là vào mùa mưa thì tầng sâu bị ngập nước, ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu cấp cho máy xay hoạt động.
- Sản lượng đá loại 2 tiêu thụ trong năm vẫn chiếm tỷ trọng lớn, trên 60% tổng sản lượng. Hoạt động bán hàng chịu sự cạnh tranh rất gay gắt về giá bán từ các mỏ đá lân cận trong khu vực.
- Công tác giao hàng có sự chuyển biến theo chiều hướng tích cực, đặc biệt là kênh tiêu thụ đường thuỷ về các tỉnh Miền Tây và vùng ven TPHCM, thường xuyên bão dưỡng, nâng cấp thiết bị xuống hàng cho khách hàng đảm bảo thuận lợi.
- Công tác tiếp thị mở rộng thị trường: tích cực tìm kiếm, liên hệ chào hàng, bước đầu cũng đạt được kết quả khả quan (phát triển được một số khách hàng mới), tuy nhiên do tình hình dịch bệnh, việc đi lại không thuận lợi, nên ảnh hưởng đến kết quả thực hiện.
- Tình hình tiêu thụ cuối năm có khả quan hơn, giải phóng được hàng tồn kho góp phần đẩy mạnh sản xuất, góp phần vào doanh thu thực hiện năm 2021.
- Một số hình ảnh hoạt động khai thác sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng:









DƯỜNG VẬN CHUYỂN TÂN MỸ 12

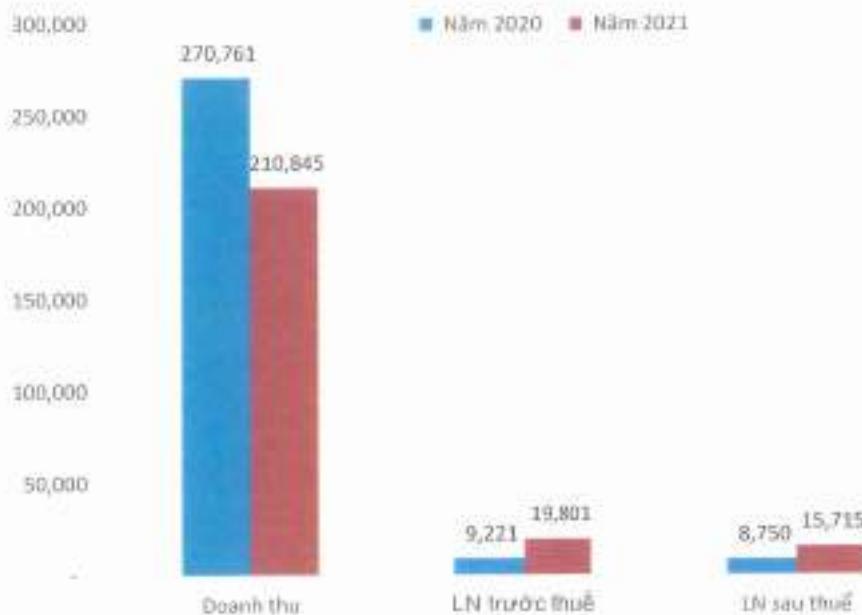
Một số hình ảnh hội họp và hoạt động thể thao tại Công ty:



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2021



Bảng số liệu kết quả SXKD năm 2021 so với năm 2020

BẢNG ĐỒ**2. Tổ chức và nhân sự.****2.1. Ban điều hành**

1. Ông Lê Đức Dũng	Tổng Giám đốc
Năm sinh	1971
Trình độ chuyên môn	- Kỹ sư mỏ địa chất - Cử nhân quản trị kinh doanh
Số lượng cổ phần	0
2. Ông Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc
Năm sinh	1975
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế: Kế toán
Số lượng cổ phần	150.069
3. Ông Nguyễn Văn Văn	Kế toán trưởng
Năm sinh	1986
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán
Số lượng cổ phần	0

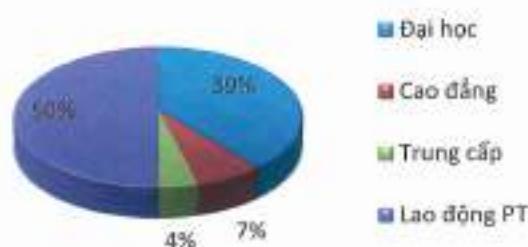
2.2. Số lượng cán bộ nhân viên

Số lượng cán bộ nhân viên tính đến ngày 31/12/2021 là 74 người

Bảng 2: Cơ cấu lao động công ty năm 2021

Cơ cấu lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I.Phân theo trình độ	74	100%
Đại học	29	39%
Cao đẳng	5	7%
Trung cấp	3	4%
Lao động phổ thông	37	50%
II.Phân theo tính chất công việc	74	100%
Lao động gián tiếp	26	35%
Lao động trực tiếp	48	65%

Cơ cấu lao động theo trình độ



Cơ cấu LĐ theo tính chất công việc



Chính sách đối với người lao động:

- ❖ **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và các chế độ khác:**

- Thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời các trường hợp CBCNV ốm đau, hưu sự, thể hiện sự quan tâm của Công ty đối với đời sống của người lao động.
- Năm 2021, thu nhập bình quân của người lao động tại Công ty là 12,5 triệu đồng; Thực hiện trích nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN đúng thời gian và quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Tình hình thực hiện đầu tư

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2021, Công ty thực hiện đầu tư với tổng số vốn là 59,416 tỷ đồng, đạt 87,2% so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Đầu bù mở rộng diện tích khai thác, phục vụ cho dự án Mở rộng - xuồng sâu - Nâng công suất mỏ là 48,2 tỷ đồng, đầu tư đền bù tuyến đường vận chuyển từ mỏ ra đường Thủ Biên - Đất Cuốc là 3,356 tỷ đồng.
- Công tác đầu tư hạ tầng cho xí nghiệp đá Miền Đông đạt 4,33 tỷ như: lắp đặt trạm cân 0,498 tỷ; nâng cấp hệ thống đường truyền tải điện đạt 1,11 tỷ; xây dựng mặt bằng sân công nghiệp 1,4 tỷ; đường nội bộ 1,2 tỷ.
- Đầu tư máy móc thiết bị đạt 1,72 tỷ như: mua xe vận chuyển 1,6 tỷ; trạm bơm nước 0,09 tỷ.
- Lắp đặt trạm xử lý nước thải tại dự án khu phố 3 Long Bình tân giá trị 0,92 tỷ.

3.2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên kết.**a. Công ty TNHH Đầu tư - Xây dựng Miền Đông 3:**

- Tổng doanh thu: 0 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: (31.425.237) đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: (31.425.237) đồng.

b. Công ty cổ phần Miền Đông Đầu tư - Hạ tầng:

- Tổng doanh thu: 3.923.909.091 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 402.749.160 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 402.749.160 đồng.

4. Tình hình tài chính**4.1. Tình hình tài chính****Bảng 3: Tình hình tài chính năm 2021**

Chi tiêu	DVT	Năm 2020	Năm 2021	% 2021/2020
Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	348,632	368,329	106%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	270,761	210,845	78%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	8,862	20,097	227%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,221	19,801	215%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,750	15,715	180%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	6%	10%	167%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**Bảng 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2021**

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Chi tiêu về khả năng thanh toán		
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,27	1,33
1.2	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	1,14	1,19
2	Chi tiêu về cơ cấu vốn		
2.1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,57	0,43
2.2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,33	1,32
3	Chi tiêu về năng lực hoạt động		
3.1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	7,79	5,7
3.2	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,74	0,59
4	Chi tiêu về khả năng sinh lời (%)		
4.1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	3,23	7,45
4.2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	5,84	9,92
4.3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản (ROA)	2,5	4,27
4.4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	3,27	9,53

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Tổng số cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành của công ty đến thời điểm 31/12/2021 là 10.324.781 cổ phần.

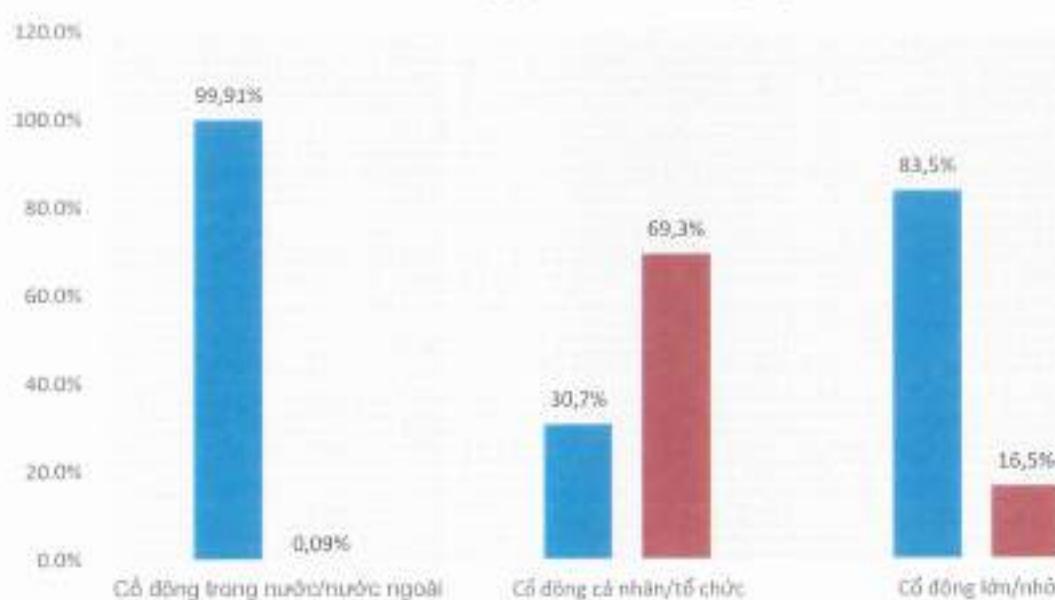
5.2. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông công ty phân theo tỷ lệ sở hữu tính đến 31/12/2021 như sau:

Bảng 5: Cơ cấu cổ đông năm 2021

Stt	Đối tượng	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước/nước ngoài	10.324.781	100%

Cơ cấu cổ đông phân theo tỷ lệ sở hữu



I	Cổ đông trong nước	10.324.681	99,91%
2	Cổ đông nước ngoài	100	0,09%
II	Cổ đông cá nhân/tổ chức	10.324.781	100%
1	Cổ đông cá nhân	3.169.637	30,7%
2	Cổ đông tổ chức	7.155.144	69,3%
III	Cổ đông lớn/nhỏ	10.324.781	100%
1	Cổ đông lớn	8.621.097	83,5%
2	Cổ đông nhỏ	1.703.684	16,5%

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2021 Công ty không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ

5.5. Các chứng khoán khác: Không phát hành trong năm 2021

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1 Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp chủ yếu là điện sử dụng cho sản xuất tại mỏ đá Miền Đông, thuộc xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.
- Tất cả các thiết bị điện công nghiệp đều được công ty đầu tư với công nghệ tiên tiến nhất hiện nay với mục đích là đảm bảo an toàn và tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm chi phí trong quá trình sản xuất, đặc biệt là sử dụng công nghệ biến tần và tủ bù để tiết kiệm điện.

6.2 Tiêu thụ nước

- Nguồn nước sử dụng cho sinh hoạt là dùng nguồn nước sạch từ các đơn vị cung cấp ngành nước tại địa phương, nguồn nước sử dụng cho công tác xử lý bụi tại mỏ được sử dụng nguồn nước bơm xả thải của khu mỏ qua hệ thống hồ lắng lọc, tận dụng nguồn nước này để tiết kiệm và không lãng phí nguồn tài nguyên.

6.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Trong sản xuất kinh doanh, một số ngành nghề thuộc lĩnh vực hoạt động của công ty là ngành nghề có điều kiện, việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong toàn công ty được nhất quán nghiêm chỉnh thực hiện, đặc biệt là trồng nhiều cây xanh phủ kín phần đất chưa có nhu cầu sử dụng đến tại mỏ đá Tân Mỹ, tạo vùng đệm xanh và chống phát tán bụi, góp phần làm sạch không khí.

6.4 Chính sách liên quan đến người lao động.

- Trong năm 2021 công ty đã phối hợp với Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho tất cả CBCNV công ty.

- Công ty đã giải quyết kịp thời các chế độ như ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho người lao động. Đồng thời, phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết chế độ hưu trí, chế độ tạm hoãn hợp đồng, chế độ hưởng bảo hiểm thất nghiệp do ảnh hưởng dịch bệnh cho người lao động, đảm bảo đúng quy định pháp luật về quyền lợi cho người lao động. Tổ chức các hoạt động hội thao nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8-3 và Phụ nữ 20-10 để tạo sự gắn kết, giao lưu giữa các phòng ban Công ty.

- Đầu mạnh các thông tin tuyên truyền về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, hướng ứng tháng quốc gia về an toàn lao động. Trong năm do ảnh hưởng của dịch bệnh, hạn chế tập trung đông người, giãn cách toàn xã hội, người dân không được ra đường khi không cần thiết nên công tác triển khai tổ chức các khóa đào tạo huấn luyện an toàn lao động phải tạm ngưng, nhìn chung người lao động chấp hành đầy đủ các quy định về an toàn lao động, trong năm không có sự cố về ATLB nào trên công trường và Xí nghiệp. Việc cấp phát đồ bảo hộ lao động cho CBCNV làm việc trên công trường và Xí nghiệp sản xuất đá đầy đủ.

6.5 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm, Công ty đã hỗ trợ chính quyền địa phương nơi Công ty và Xí nghiệp sản xuất đá đặt trụ sở để thực hiện các hoạt động chăm lo sức khỏe cho người dân và cộng đồng như: ủng hộ chi phí cho địa phương trong phòng chống dịch Covid, xây nhà tình thương cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ cho địa phương vui xuân dón Tết Nhâm Dần 2022.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

1.1. Những thuận lợi và khó khăn trong năm 2021

- Doanh thu tăng trưởng chủ yếu ở lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng về các tỉnh Miền Tây khi mà Công ty đang dần tiếp cận với các khách hàng lớn và bước đầu ghi nhận kết quả khả quan, đây được xem là thị trường tiềm năng giúp Công ty mở rộng thị trường và hoạt động bán hàng trong thời gian tới.

- Công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch bệnh covid-19 kéo dài. Các công trình xây dựng buộc phải tạm ngừng thi công để tập trung vào công tác phòng chống dịch, thị trường bất động sản trầm lắng kéo theo nhu cầu về nguồn vật liệu xây dựng giảm sút.

- Diễn biến dịch bệnh làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy, ứn tắc, đặc biệt là về lưu thông hàng hóa giữa các địa phương (do lệnh phong tỏa, thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 16), việc giao thương bị gián đoạn trong thời gian dài, ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đá.

- Ngoài ra tình hình kiểm soát tải trọng hàng hóa lưu thông của lực lượng giao thông cũng làm ảnh hưởng đến công tác vận chuyển đá ra cảng và vận chuyển đường bộ, tiêu thụ sản phẩm đá xây dựng chậm, hàng tồn kho nhiều, làm cho doanh thu thực hiện giảm so với kế hoạch.

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021

- **Lĩnh vực xây lắp:** Doanh thu đạt 49,218 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch. Nguyên nhân do đầu năm các công trình mới chậm triển khai và nguồn việc mới hạn chế, doanh thu chủ yếu ghi nhận từ các công trình chuyển tiếp từ năm 2020.

- **Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD:** Doanh thu năm 2021 đạt 130,935 tỷ đồng, đạt 49% kế hoạch. Kết quả doanh thu đạt thấp do nhu cầu đá xây dựng trên thị trường giảm, các công trình xây dựng buộc phải tạm ngừng thi công để tập trung vào công tác phòng chống dịch, thị trường bất động sản trầm lắng kéo theo nhu cầu về nguồn vật liệu xây dựng giảm sút. Diễn biến dịch bệnh làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy, ứn tắc, đặc biệt là về lưu thông hàng hóa giữa các địa phương (do lệnh phong tỏa, thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 16), việc giao thương bị gián đoạn trong thời gian dài, ảnh hưởng rất lớn đến công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đá.

- **Lĩnh vực bất động sản và SXKD khác:** Doanh thu 30,692 tỷ đồng, đạt 83% so với kế hoạch đề ra. Năm 2021, hoàn thành các thủ tục thủ tục pháp lý liên quan đến công tác sang tên, chuyển nhượng các nền đất tại lô A-KP3, Long Bình Tân đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt cấp phép, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đối với các nền đã bán và kinh doanh 13 lô đất còn lại trong năm kế tiếp. Doanh thu ở lĩnh vực này chủ yếu là nhượng nhiên liệu và kinh doanh đất tăng phủ.

Lợi nhuận sau thuế toàn công ty được 15,715 tỷ đồng, đạt 72,7% kế hoạch đề ra, lợi nhuận không đạt kế hoạch là do các yếu tố sau: Công ty dự kiến trúng thầu thi công trung 192 căn khu đô thị VivaPark nhưng giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng cao, do sợ rủi ro ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty nên Ban Điều hành quyết định không tham

gia gói thầu này, hoạt động kinh doanh đá xây dựng giảm sút do nhu cầu trên thị trường giảm, công trình trung thầu trong năm ít, chủ yếu là doanh thu từ các công trình chuyên tiệp.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản: Năm 2021 tổng tài sản là 368,329 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2020 là 348,632 tỷ đồng, nguyên nhân là các khoản phải thu ngắn hạn tăng.

Tình hình nợ phải trả: Nợ ngắn hạn phải trả công ty năm 2021 là 209,8 tỷ đồng, tăng 5,5% so với năm trước, công ty không có khoản nợ dài hạn.

3. Những cải tiến trong công tác tổ chức, chính sách, quản lý

- Thực hiện xây dựng lại chức năng nhiệm vụ của các Đơn vị nghiệp vụ để phân rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Công ty chú trọng giám giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh thông qua việc cải tiến định mức sản xuất, xây dựng giá thành sát với thực tế, tăng cường cải tiến để tăng năng suất lao động, thực hiện đánh giá lại chi phí lương,...

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2022

4.1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong năm 2022

Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch SXKD 2022 được Hội đồng quản trị công ty thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Bảng 6: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
I. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	408,778
1. DT xây lắp	Tỷ đồng	120,000
2. DT SXKD VLXD	Tỷ đồng	232,796
3. DT bất động sản & SXKD khác	Tỷ đồng	55,982
II. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,118
III. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,094
IV. Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	120,500
1. Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	23,644
2. Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	10,000
3. Công tác đền bù mở rộng mỏ đá	Tỷ đồng	86,056

Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022
4. Chi phí thuê tư vấn hoàn thành thủ tục cấp phép xuống sâu cote-70m	Tỷ đồng	0,800
V. Thu nhập bình quân NLD/tháng	Tr.đồng	15,2

4.2. Kế hoạch hoạt động trong năm 2022

Tập trung sắp xếp lại đội ngũ nhân sự, phương pháp làm việc phù hợp để phát huy những thế mạnh lợi thế của công ty, khẳng định là nhà thầu có uy tín và năng lực trên địa bàn, tận dụng những lợi thế của mỏ đá, tạo nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển của công ty trong dài hạn, đặc biệt là tìm kiếm các dự án đầu tư bất động sản, đề cao vai trò phối hợp giữa các bộ phận trong công tác đấu thầu, quản trị giá thành, cung ứng vật tư, giám sát và điều phối thi công hiệu quả.

Tập trung hoàn thành hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư để được UBND tỉnh Bình Dương chấp thuận chủ trương đầu tư theo Luật đầu tư năm 2020. Sau khi đủ điều kiện để cấp giấy phép khai thác theo luật khoáng sản năm 2010, công ty sẽ tiến hành xin UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho mỏ đá Tân Mỹ, thuộc dự án mở rộng - nâng công suất - xuống sâu mỏ đá Tân Mỹ, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Làm tốt công tác quy hoạch trong khai thác đá, đẩy nhanh tiến độ bóc dỡ tầng phủ, tập trung khai thác xuống sâu để có nguồn đá nguyên liệu chất lượng ổn định, cải thiện và tăng chất lượng sản phẩm đá sau chế biến, chú trọng sản xuất những sản phẩm mà thị trường có nhu cầu và mang lại hiệu quả cao. Tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm đá đường sông và đường bộ, chủ động điều chỉnh cơ cấu sản phẩm đá để đáp ứng nhu cầu thị trường.

Đầu tư thi công đường vận chuyển Gò Cây và đường Tân Mỹ 12 để kết nối khu mỏ với đường Đất Cuốc- Thủ Biên góp phần tăng sản lượng tiêu thụ. Đảm an toàn trong khâu khai thác chế biến sản phẩm đá.

Đầu tư mua thêm quỹ đất khu vực Tân Mỹ - Bắc Tân Uyên nằm trong ranh khai thác và vùng phụ cận để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Cùng cỗ năng lực tài chính của công ty, thông qua việc tích lũy lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và vận dụng vốn từ các tổ chức tín dụng. Chủ động huy động nguồn lực tài chính để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh và đầu tư trong năm 2022.

Tăng cường công tác quản lý nội bộ, công tác giá thành và định mức nhằm kiểm soát chi phí, tiết kiệm và tiết giảm chi phí đầu vào để giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm nhằm tăng tính cạnh tranh về giá trên thị trường.

Doanh thu kế hoạch từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 là 408.778 triệu đồng, tăng 93% so với thực hiện năm 2021, trong đó ghi nhận sự tăng trưởng doanh thu ở lĩnh vực xây lắp 144%, bất động sản 871%, đá VLXD 80%. Cơ cấu doanh số sản phẩm đá xây dựng, xây lắp là lĩnh vực cốt lõi đóng góp vào cơ cấu doanh thu Công ty.

a. Kế hoạch đối với lĩnh vực xây lắp

- Để đảm bảo mục tiêu lợi nhuận, công tác xây dựng giá thành kế hoạch xây lắp và biện pháp thi công tổng thể được thực hiện kỹ lưỡng. Công tác lựa chọn nhà thầu phụ, nhà

cung ứng vật tư thiết bị được kiểm soát trên cơ sở giá thành và biện pháp thi công được Ban giám đốc công ty duyệt.

- Tổ chức mô hình quản lý thi công gọn nhẹ, hiệu quả, sử dụng tối đa tiện ích công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi phí từ công trường, tăng cường tính phối hợp tương tác giữa các bộ phận, các phòng ban để nâng cao hiệu quả công việc.

- Xây dựng đơn giá xây lắp khung làm cơ sở tính giá thầu, giá thành, giá khoán.

- Thực hiện lập và phê duyệt kế hoạch, biện pháp thi công đối với các hạng mục lớn trước khi thực hiện để đảm bảo triển khai thi công theo kế hoạch được duyệt, cung ứng vật tư xe máy thiết bị kịp thời và kiểm soát các phát sinh.

- Tập trung công tác đầu thầu các công trình trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, TP HCM và một số tỉnh lân cận. Đảm bảo giá trị trúng thầu theo kế hoạch đề ra.

- Xây dựng và cung cấp mối quan hệ với các nhà thầu liên doanh, liên kết có nhiều năng lực, kinh nghiệm để tham gia các gói thầu có yêu cầu về năng lực, tham gia làm thầu phụ các công trình có quy mô lớn, có yêu cầu kỹ thuật thi công phức tạp nhằm từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm của Công ty. Lập danh mục phân tích năng lực và điểm yếu của các đối thủ cạnh tranh để có biện pháp hạn chế đối thủ đối với các dự án công ty theo từ đầu.

- Đẩy mạnh thi công hoàn tất các công trình trọng điểm hoàn thành đúng tiến độ. Tập trung giải quyết các vướng mắc tại các công trình để hoàn tất thanh toán công trình.

- Chủ trọng công tác nội nghiệp, bố trí nhân sự chuyên trách để đảm nhiệm công tác đầu tư quản lý tài sản đất đai, xây dựng và quyết toán định mức, quản lý và xử lý công việc liên quan đến môi trường và khai thác mỏ.

- Tăng cường cải tiến và tối ưu hóa các biện pháp thi công để rút ngắn tiến độ, nghiên cứu áp dụng các biện pháp cơ giới hóa vào hoạt động thi công để tăng tiến độ, giảm giá thành xây lắp hướng tới tăng năng suất lao động.

- Mở rộng, sàng lọc danh sách các thầu phụ có năng lực thi công và giá cả cạnh tranh. Đồng thời, kiểm soát chặt công tác giá thành, lựa chọn thầu phụ, nhà cung cấp thiết bị theo đúng quy định của công ty.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, bộ phận nội nghiệp và các ban chỉ huy công trình để đẩy nhanh tiến độ công việc, đáp ứng nhanh công tác lựa chọn thầu phụ, vật tư, xe máy thiết bị.

- Đẩy mạnh tìm kiếm, hợp tác nhân sự chuyên môn nghiệp vụ theo nhu cầu của hồ sơ mời thầu. Rà soát, thực hiện các thủ tục theo quy định để nâng cấp giám sát kỹ thuật đủ điều kiện lên chỉ huy trưởng.

- Chủ trọng các hoạt động xây dựng nhóm làm việc, tăng cường tinh thần hợp tác phối hợp trong làm việc nhóm. Nâng cao năng lực chuyên môn cho bộ phận nội nghiệp trong kiểm soát hồ sơ chất lượng và khối lượng thi công thực tế tại công trình.

- Hình ảnh Công trình mới Trung tâm hành chính Huyện Bắc Tân Uyên triển khai thi công:



b. Linh vực SXKD đá xây dựng

Tiếp tục thực hiện hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư để bổ sung vào hồ sơ pháp lý của dự án “Mở rộng – xuống sâu - nâng công suất khai thác tại mỏ đá Tân Mỹ” theo quy định.

Công tác ATLD và PCCN luôn được đặt lên hàng đầu, đặc biệt là an toàn trong công tác vận chuyển, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, có biện pháp xử lý triệt để các khu vực có nguy cơ mất an toàn cao, cải tạo vách moong, triển khai khai thác đúng theo thiết kế được duyệt, đảm bảo an toàn và ổn định bờ mỏ.

Đẩy nhanh tiến độ bóc dỡ tầng phù đê mở rộng moong khai thác, tập trung khai thác xuống sâu để có nguồn đá chất lượng ổn định, sản xuất sản phẩm có chất lượng và lợi nhuận cao, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm đá.

Công tác xử lý bụi để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường là công việc thường xuyên.

Tập trung chế biến các sản phẩm đá có giá trị cao: như đá 1x2, 0x4, 4x6 mà thị trường có nhu cầu cao, đảm bảo doanh thu đạt kế hoạch.

Thường xuyên giám sát chất lượng đá thành phẩm làm ra, nhắc nhở thầu phụ khắc phục kịp thời khi máy có sự cố hư hỏng, đảm bảo thiết bị ở trạng thái hoạt động tốt nhất.

Có chính sách bán hàng linh hoạt theo từng thời điểm thị trường, đảm bảo sản phẩm tiêu thụ được, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa khách hàng và doanh nghiệp.

Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường đường sông và đường bộ.

Thường xuyên theo dõi, cập nhật công nợ kịp thời. Đôn đốc thu hồi nợ đầy đủ.

Tiếp tục công tác bù cho các hộ dân thuộc diện tích ranh khai thác, diện tích thuộc dự án mở rộng – nâng công suất.

Đầu tư xe vận chuyển để vận chuyển đá ra cảng, tạo thế chủ động và tăng doanh thu trong tiêu thụ bằng đường thủy.

Triển khai làm đường vận chuyển mới kết nối ra đường Đất Cuốc – Thủ Biên để công tác bán hàng được thuận lợi, đẩy mạnh tiêu thụ.

Kiện toàn bộ máy nhân sự tại XN, đặc biệt tại những bộ phận còn mỏng như kinh doanh – bán hàng.

Sắp xếp, phân công lại nhiệm vụ nhằm tăng năng suất lao động so với hiện tại.

Chú trọng công tác bảo vệ tài sản, tăng cường kiểm soát chặt chẽ sản phẩm hàng hóa tại XN.

Tiếp tục xây dựng định mức tiêu hao trong sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất tại XN, nhằm giám giá thành, tăng khả năng cạnh tranh.

Tăng cường công tác giám sát, quản lý chặt chẽ cấp phát, sử dụng nguyên liệu.

c. Linh vực khác

Tiếp tục duy trì bán hàng cho các thầu phụ tại Xí nghiệp Đá.

Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu biến động giá xăng dầu để chủ động trong việc nhập hàng với giá tốt nhất nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động của lĩnh vực này.

Phối hợp với các cơ quan chức năng để hoàn tất các thủ tục điều kiện pháp lý còn tồn đọng tại dự án Long Bình Tân, tiếp tục công việc kinh doanh BDS còn lại của Công ty.

Triển khai công tác quảng cáo tìm kiếm khách hàng để bán 03 căn chung cư Võ Đinh.

d. Kế hoạch tài chính

Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính của Công ty.

Chú trọng công tác kế toán quản trị, kế toán thành giá của toàn Công ty nhằm đảm bảo yêu cầu quản lý chi phí, giá thành sản phẩm.

Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty, kiểm soát được dòng tiền, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn trong hoạt động kinh doanh nhằm tối ưu hiệu quả kinh doanh.

Xây dựng kế hoạch sử dụng dòng tiền và nguồn vốn vay, lợi nhuận giữ lại để tài trợ cho hoạt động đầu tư dài hạn, và sẽ dùng tài sản hình thành từ hoạt động đầu tư để cầm cố vay bù đắp cho dòng tiền hoạt động nhằm đảm bảo tình hình tài chính của Công ty lành mạnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát tình hình tài chính, quản lý công nợ phải thu phải trả của khách hàng, thường xuyên tiến hành phân tích các chỉ tiêu tài chính nhằm đưa ra kế hoạch cũng như có những biện pháp phù hợp. Đồng thời, thường xuyên cập nhật các thay đổi của chế độ kế toán để xử lý đúng quy định.

e. Kế hoạch nhân sự

Tăng cường nguồn lực, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng nhân sự, phân công có chọn lọc và sắp xếp lại nhân sự để nâng cao hiệu quả công việc được giao.

Chú trọng công tác xây dựng hồ sơ và nguồn lực nhân sự trong hồ sơ dự thầu công

trình thi công xây dựng.

Quản lý quỹ lương; theo dõi, phân tích tiền lương công ty, thị trường theo từng nhóm đối tượng, ngành nghề, trình độ,... để có cải tiến chính sách, quy chế trả lương.

Duy trì việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tiền lương, chế độ chính sách tại các đơn vị cơ sở.

Duy trì việc thực hiện theo dõi chế độ báo cáo lao động tham gia BHXH định kỳ, kịp thời thanh toán các chế độ liên quan cho người lao động.

Tuyên dụng: xây dựng phương án tuyên dụng, chế độ phúc lợi nhằm thu hút sự quan tâm của ứng viên có năng lực, làm việc gắn bó lâu dài với công ty.

Thường xuyên rà soát, đề nghị các đơn vị tiến hành thực hiện tổ chức đào tạo theo kế hoạch đề ra, hoàn thành các khóa đào tạo theo kế hoạch, tổ chức thực hiện 100% các khóa phát sinh theo yêu cầu của các đơn vị được lãnh đạo chấp thuận.

4.3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Về môi trường: Công ty nghiêm chỉnh chấp hành các quy định nghiêm ngặt về bảo vệ môi trường, thực hiện đúng theo phương án đánh giá tác động môi trường và phương án phục hồi môi trường tại các dự án được phê duyệt, có biện pháp cai thiện sản xuất, ứng dụng công nghệ mới để tiết kiệm năng lượng và tái sử dụng nguồn nước hợp lý phục vụ cho quá trình sản xuất.

- Đảm bảo điều kiện và môi trường làm việc tốt để người lao động hoàn thành tốt công việc được giao, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp, nhà đầu tư và người lao động.

- Có trách nhiệm, nghĩa vụ với địa phương và cộng đồng dân cư nơi doanh nghiệp hoạt động.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về các mặt hoạt động công ty

- Doanh thu và lợi nhuận trong năm không đạt kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan.

- Tình hình tài chính ổn định, đảm bảo nguồn tài chính ổn định thanh toán cho các thầu phụ, tiền lương, chế độ người lao động, thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước kịp thời, đúng quy định.

2. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động và sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát, chỉ đạo đối với Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCD, HDQT, đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông.

Hoạt động giám sát của HDQT đối với Tổng giám đốc công ty và các cán bộ quản lý thông qua báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý và theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán thuộc HDQT. Tại các cuộc họp định kỳ và đột xuất, HDQT qua đó nắm bắt tình hình của

công ty, đề ra các quyết định kịp thời, đúng đắn và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được chỉ tiêu theo kỳ vọng.

Trong hoạt động điều hành, Ban Tổng Giám đốc thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có trình độ, năng lực và phẩm chất; tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; các định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch. HDQT đánh giá cao sự nỗ lực của Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý, phần đầu hết mình để hoàn thành mục tiêu chung.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1. Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô năm 2022

Tăng trưởng trong hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng đang được thúc đẩy bởi các dự án giao thông và công trình trọng điểm phía nam, các dự án lớn về bất động sản sẽ sớm khởi động lại do những vướng mắc về thủ tục đất đai sẽ được tháo gỡ. Đầu tư vào xây dựng nhà ở và thương mại sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi các khoản đầu tư nước ngoài cao.

Việt Nam vẫn là một điểm đến hấp dẫn nhờ chi phí thấp hơn và mức độ phát triển cao hơn so với nước láng giềng Đông Nam Á, đặc biệt là đã kiểm soát đại dịch bệnh với thời gian ngắn nhất, các Công ty nước ngoài dần dần chuyển dịch sang nền kinh tế khu vực ASEAN, đây là cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành xây dựng nói chung và Công ty nói riêng thúc đẩy các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2022, tình hình giá các nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục điều chỉnh tăng đặc biệt các mặt hàng như sắt thép, xi măng, cát, Dầu... làm tăng chi phí hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt chi phí giá thành sản phẩm.

Tình hình cạnh tranh gay gắt ở hầu hết các lĩnh vực, đặc biệt là cạnh tranh về giá và chính sách bán hàng. Ở lĩnh vực xây dựng, tình hình cạnh tranh trong đấu thầu ngày càng cao do số lượng nhà thầu nhiều nhưng số lượng công trình mới triển khai còn hạn chế, nhiều nhà thầu mới có năng lực tham gia cạnh tranh trực tiếp với Công ty trong nhiều gói thầu.

3.2. Định hướng sản xuất kinh doanh năm 2022

Tập trung cải tiến lề lối làm việc, sắp xếp lại đội ngũ nhân sự để phát huy những thế mạnh lợi thế của công ty, khẳng định là nhà thầu có uy tín và năng lực trên địa bàn, tận dụng những lợi thế của mỏ đá, tạo nguồn lực phục vụ cho đầu tư phát triển của công ty trong dài hạn, đặc biệt là tìm kiếm các dự án đầu tư bất động sản, đề cao vai trò phối hợp giữa các bộ phận trong công tác đấu thầu, quản trị giá thành, cung ứng vật tư, giám sát và điều phối thi công hiệu quả.



3.3.Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2022

Từ những định hướng sản xuất kinh doanh trong năm 2022 như trên và dựa trên cơ sở đánh giá thực tiễn năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tại 03 lĩnh vực chính, Hội đồng quản trị cũng đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 gồm những chỉ tiêu cơ bản để trình Đại hội cổ đông

(Tham khảo Bảng 6: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022).

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1.Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

1. Ông Võ Văn Lãnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Năm sinh	1963
Trình độ chuyên môn	- Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản. - Kỹ sư xây dựng cầu đường.
Số lượng cổ phần	965.260
Thời điểm bắt đầu là thành viên	- Thành viên HDQT từ 29/12/2017 - Chủ tịch HDQT từ 29/12/2017
2. Ông Lê Đức Dũng	Thành viên HDQT-Tổng Giám đốc
Năm sinh	1971
Trình độ chuyên môn	- Kỹ sư mỏ địa chất - Cử nhân quản trị kinh doanh
Thời điểm bắt đầu là thành viên	Thành viên HDQT từ 19/05/2017
3. Bà Lê Thị Quyết	Thành viên HDQT độc lập
Năm sinh	1961

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế: tài chính kế toán

Thời điểm bắt đầu là thành viên Thành viên HDQT từ 29/12/2017

4. Ông Đỗ Việt Cường	Thành viên HDQT
Năm sinh 1982	
Trình độ chuyên môn Cử nhân Kinh tế – Kế toán	
Thời điểm bắt đầu là thành viên Thành viên HDQT từ ngày 29/04/2020	

1.2. Thành lập Uỷ ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

1.3.1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát bộ máy quản lý và điều hành công ty một cách thường xuyên, liên tục thông qua các cuộc họp, kiểm tra thực tế tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quản lý và điều hành công ty.

HDQT cũng đã thành lập Uỷ ban kiểm toán trực thuộc HDQT và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, qua đó các thành viên hiểu được trách nhiệm công việc được giao vì mục tiêu phát triển bền vững của công ty. Thành viên HDQT độc lập đã thể hiện rất tốt vai trò giám sát độc lập của mình. Uỷ ban kiểm toán trực thuộc HDQT đã thực hiện các đợt kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của công ty để có kiến nghị, cảnh báo nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động.

1.3.2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2021

a. Thống kê các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 2 cuộc họp và 12 lần lấy ý kiến các thành viên để thông qua Nghị quyết để thực hiện các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông đề ra và thông qua các chủ trương, định hướng để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành thực hiện tốt kế hoạch SXKD

Bảng 7: Thống kê các cuộc họp của Hội đồng quản trị năm 2021

Số	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch	29/12/2017	2/2	100%	
2	Lê Đức Dũng	Thành viên - TGD	19/05/2017	2/2	100%	
3	Lê Thị Quyết	Thành viên	29/12/2017	2/2	100%	

4	Phan Thị Thanh Xuân	Thành viên	29/04/2020	1/2	50%	Từ nhiệm ngày 01/05/2021
5	Đỗ Việt Cường	Thành viên	29/04/2020	2/2	100%	

b.Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị cũng đã thông qua các Nghị quyết nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong năm 2021 và thông qua các chủ trương, định hướng để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành thực hiện công tác điều hành SXKD của công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2021

Số	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/01/2021/NQ-HĐQT	08/01/2021	Thông qua chủ trương giảm giá thanh lý ôtô con 60M-9129
2	01/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021
3	02/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ lương năm 2021 của ban điều hành
4	03/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua phương án hỗ trợ chi phí đi lại cho HDQT, BKS năm 2020
5	04/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua phương án phân chia thù lao HDQT
6	05/02/2021/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua kế hoạch chi lương bổ sung cuối năm 2020 cho CBCNV công ty
7	06/02/2021/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2021
8	07/02/2021/NQ-HĐQT	25/02/2021	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2021
9	08/02/2021/NQ-HĐQT	27/02/2021	Thông qua chủ trương bán cổ phiếu C32
10	01/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua tài liệu và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
11	02/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HDQT, bộ phận Kiểm toán nội bộ và giải thể các Tiểu ban trực thuộc HDQT
12	03/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua mua cổ phiếu quỹ của Công ty CP Miền Đông Đầu tư - Hạ Tầng
13	04/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ và Quy chế quản lý tài chính
14	05/03/2021/NQ-HĐQT	29/03/2021	Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán, phân công nhiệm vụ thành viên

Số	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
15	01/04/2021/NQ-HĐQT	06/04/2021	HDQT và phân phối thù lao thành viên HDQT, UBKT và người phụ trách QTCT
16	02/04/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021/ NQ-HĐQT	Thông qua giá bán căn hộ tại chung cư Võ Đình.
17	01/05/2021/NQ-HĐQT	13/05/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HDQT Công ty
18	02/05/2021/NQ-HĐQT	13/05/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
19	03/05/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Đồng Nai
20	04/05/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	Thông qua phương án vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) - Chi nhánh Đồng Nai
21	05/05/2021/NQ-HĐQT	26/05/2021	Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty
22	01/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 và soát xét BCTC bán niên 6 tháng đầu năm 2021
23	02/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Thông qua miễn nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty
24	03/06/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	Thông qua bổ nhiệm Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty
25	04/06/2021/NQ-HĐQT	11/06/2021	Thông qua mua cổ phiếu quỹ của Công ty CP Miền Đông Đầu tư - Hạ Tầng (đợt 2)
26	01/07/2021/NQ-HĐQT	22/07/2021	Về việc chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức còn lại năm 2020 và tạm ứng cổ tức năm 2021.
27	01/12/2021/NQ-HĐQT	29/12/2021	Thông qua giá bán căn hộ tại chung cư Võ Đình.
28	02/12/2021/NQ-HĐQT	29/12/2021	Thông qua giá bán căn nền đất tại vị trí Lô A-Dự án Long Bình Tân

1.4. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ về quản trị công ty

Số	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị			
1	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch	
2	Lê Đức Dũng	Thành viên	

3	Đỗ Việt Cường	Thành viên	
4	Lê Thị Quyết	Thành viên	
5	Phan Thị Thanh Xuân	Thành viên	Từ nhiệm ngày 01/05/2021

2. Uỷ Ban kiểm toán trực thuộc HĐQT;
 2.1. Thành viên và cơ cấu Uỷ ban kiểm toán

1. Bà Lê Thị Quyết	Chủ tịch Uỷ Ban kiểm toán
Năm sinh	1961
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế: tài chính kế toán
Thời điểm bắt đầu là thành viên.	Chủ tịch UBKT từ ngày 01/04/2021
2. Ông Đỗ Việt Cường	Thành viên Uỷ Ban kiểm toán
Năm sinh	1982
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế – Kế toán
Thời điểm bắt đầu là thành viên.	Thành viên UBKT từ ngày 01/04/2021

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (DÍNH KÈM)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
LÊ ĐỨC DŨNG